Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-07-23 08:04:43 +07:00

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 185/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 17-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI;

Căn cứ Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI ban hành kèm theo Báo cáo số 205-BC/ĐUQH ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Đảng ủy Quốc hội;

Căn cứ Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW và Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Tiến Châu

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH CỦA CHÍNH PHỦ
Thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI
(Kèm theo Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ)

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thể chế hóa Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị về định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI và triển khai Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI đối với các nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi Chính phủ phụ trách. Theo đó, xác định rõ các nhiệm vụ lập pháp do các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì thực hiện trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI; phân công cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn thực hiện, sản phẩm đầu ra và cơ chế báo cáo kết quả.

b) Xác định nhiệm vụ làm cơ sở để các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động xây dựng kế hoạch triển khai trong phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách; tổ chức nghiên cứu, rà soát, tổng kết thực tiễn, đánh giá tác động chính sách, đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết khi đủ điều kiện.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về hoàn thiện thể chế, pháp luật trong giai đoạn mới.

b) Bảo đảm yêu cầu rõ việc, rõ cơ quan chủ trì, rõ cơ quan phối hợp, rõ tiến độ, rõ sản phẩm và rõ trách nhiệm. Việc phân công nhiệm vụ phải dựa trên căn cứ khách quan, thống nhất; ưu tiên giao cơ quan đã đề xuất nhiệm vụ lập pháp, kế thừa các phân công đã có của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức quán triệt nội dung và Kế hoạch thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị theo Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Cơ quan phối hợp: Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ.

- Nội dung thực hiện: phối hợp với Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức quán triệt nội dung và Kế hoạch thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị theo Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16; báo cáo việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ lập pháp tại Hội nghị triển khai thực hiện Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI do Ủy ban Thường vụ Quốc hội chủ trì.

- Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành vào ngày 16 tháng 6 năm 2026.

2. Tổ chức phân công nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi Chính phủ phụ trách.

a) Việc xác định nguyên tắc phân công cơ quan chủ trì theo thứ tự ưu tiên:

- Nhiệm vụ lập pháp do bộ, cơ quan ngang bộ đề xuất thì giao bộ, cơ quan ngang bộ đó chủ trì thực hiện.

- Nhiệm vụ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các nghị quyết, quyết định, chương trình, kế hoạch, chiến lược, đề án hoặc văn bản chỉ đạo, điều hành có liên quan thì tiếp tục kế thừa phân công đã có.

- Nhiệm vụ xác định theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực quản lý nhà nước trực tiếp, chủ yếu của từng bộ, cơ quan ngang bộ.

b) Trường hợp sắp xếp chức năng, nhiệm vụ của bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan đến nhiệm vụ lập pháp đã giao tại Nghị quyết này thì bộ, cơ quan ngang bộ tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ tiếp tục chủ trì thực hiện nhiệm vụ lập pháp đó.

3. Yêu cầu nghiên cứu, rà soát và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ lập pháp

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì nhiệm vụ lập pháp có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, rà soát hoặc nghiên cứu, xây dựng mới luật, pháp lệnh, nghị quyết theo nhiệm vụ được phân công; bảo đảm tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các yêu cầu về kết quả nghiên cứu, rà soát tại Mục II.6 Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16.

b) Báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát phải đề xuất rõ phương án xử lý theo một trong các hướng sau đây:

- Trường hợp chưa cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết thì phải nêu rõ lý do và giải pháp khác để bảo đảm thực hiện định hướng lập pháp nhiệm kỳ;

- Trường hợp cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết thì phải xác định rõ tên văn bản, nội dung, định hướng chính sách, dự kiến thời điểm đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm, thời điểm trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến, thông qua.

c) Đối với các nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trong năm 2026 và có đề xuất xây dựng dự án, dự thảo thực hiện trong Chương trình lập pháp năm 2026 thì báo cáo kết quả ngay trong đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc hồ sơ dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đối với nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trong năm 2026 mà qua nghiên cứu, rà soát không đề xuất xây dựng luật, pháp lệnh, nghị quyết, bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì gửi báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, chậm nhất ngày 31 tháng 12 năm 2026 để Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 10 tháng 01 năm 2027, bảo đảm Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 15 tháng 01 năm 2027.

d) Đối với nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trước ngày 01 tháng 7 các năm 2027, 2028 và 2029, bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì gửi báo cáo kết quả về Bộ Tư pháp, đồng thời gửi Văn phòng Chính phủ, chậm nhất ngày 30 tháng 6 của năm tương ứng để Bộ Tư pháp tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 10 tháng 7 của năm đó, bảo đảm Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 15 tháng 7.

đ) Trường hợp qua nghiên cứu, rà soát xác định cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết, bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì không chờ đến thời hạn báo cáo định kỳ mà kịp thời đề xuất đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tiến độ, chất lượng thực hiện các nhiệm vụ lập pháp được giao. Người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ phải trực tiếp chỉ đạo công tác nghiên cứu, rà soát, xây dựng chính sách; kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai nội bộ; phân công rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp; bảo đảm nguồn lực, kinh phí phục vụ công tác nghiên cứu, rà soát, đánh giá tác động chính sách, lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động. Đối với các nhiệm vụ liên ngành, cơ quan chủ trì phải chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan ngay từ đầu; không để phát sinh tình trạng đùn đẩy, chờ đợi hoặc chỉ phối hợp hình thức.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm thường xuyên rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách; chủ động phát hiện các nội dung cần sửa đổi, bổ sung, ban hành mới luật, pháp lệnh, nghị quyết; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và gửi Bộ Tư pháp tổng hợp để kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét điều chỉnh, bổ sung Định hướng lập pháp nhiệm kỳ hoặc đưa vào Chương trình lập pháp hằng năm theo quy định.

d) Trong năm 2026, rà soát, xử lý các luật, pháp lệnh, nghị quyết cần sửa đổi, bổ sung để đáp ứng yêu cầu phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền, tháo gỡ điểm nghẽn pháp lý, khơi thông nguồn lực, xử lý các vấn đề cấp bách phát sinh trong thực tiễn và bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, nhất là các nhiệm vụ cần hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.

đ) Trong quá trình triển khai thực hiện Kết luận số 17-KL/TW và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 nêu trên, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ: Nội vụ, Công Thương, Công an, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan nghiên cứu đề xuất của một số cơ quan, đại biểu Quốc hội tại Văn bản số 65/UBTVQH16-PLTP ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trường hợp có cơ sở đề xuất nghiên cứu, xây dựng các luật, nghị quyết thì báo cáo Chính phủ xem xét, kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung nhiệm vụ lập pháp vào Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI (Phụ lục II).

2. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp

a) Bộ Tư pháp là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch của Chính phủ; chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả nghiên cứu, rà soát của các bộ, cơ quan ngang bộ để báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và phục vụ việc Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đối với nhiệm vụ lập pháp cần hoàn thành trong năm 2026, Bộ Tư pháp chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các bộ, cơ quan ngang bộ để báo cáo Chính phủ trước ngày 10 tháng 01 năm 2027, bảo đảm Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trước ngày 15 tháng 01 năm 2027.

b) Bộ Tư pháp chủ trì tổng hợp, cập nhật danh mục nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi Chính phủ phụ trách; tham mưu Chính phủ trong việc kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh, bổ sung Định hướng lập pháp nhiệm kỳ hoặc đưa nhiệm vụ vào Chương trình lập pháp hằng năm.

3. Trách nhiệm phối hợp với các cơ quan của Quốc hội

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì nhiệm vụ lập pháp chủ động phối hợp từ sớm, từ xa với Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, nhất là cơ quan được phân công theo dõi, đôn đốc tại phụ lục của Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16. Việc phối hợp cần được thực hiện ngay từ giai đoạn nghiên cứu, rà soát, xây dựng chính sách.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm gửi kết quả nghiên cứu, rà soát đến Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định; đồng thời gửi đến Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội theo lĩnh vực phụ trách để phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện. Đối với những nhiệm vụ lớn, phức tạp, có phạm vi tác động rộng hoặc còn ý kiến khác nhau, cơ quan chủ trì cần chủ động báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để thống nhất định hướng xử lý trước khi trình cơ quan có thẩm quyền.

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Các bộ, cơ quan ngang bộ chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm được giao để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ lập pháp thuộc phạm vi phụ trách.

Phụ lục I

DANH MỤC VÀ PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ LẬP PHÁP NHIỆM KỲ QUỐC HỘI KHÓA XVI

(Kèm theo Kế hoạch tại Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
I. Các nhiệm vụ lập pháp thuộc Danh mục đã hoàn thành (15 nhiệm vụ)					
1.	Sửa đổi Luật Hộ tịch	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
2.	Sửa đổi, bổ sung Luật Công chứng	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
3.	Sửa đổi Luật Tín ngưỡng, tôn giáo	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
4.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, khen thưởng	Bộ Nội vụ	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
5.	Sửa đổi, bổ sung Luật Trợ giúp pháp lý	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
6.	Sửa đổi Luật Tiếp cận thông tin	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
7.	Sửa đổi Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài	Bộ Ngoại giao	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
8.	Sửa đổi Luật Thủ đô	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
9.	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
10.	Xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về việc ban hành một số quy định về thuế bảo vệ môi trường, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đối với xăng, dầu và nhiên liệu bay	Bộ Tài chính	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
11.	Xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
12.	Xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế phối hợp, chính sách đặc thù nâng cao hiệu quả phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế	Bộ Tư pháp	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
13.	Xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật về đất đai của tổ chức, cá nhân xảy ra trước khi Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực và giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án tồn đọng, kéo dài	Bộ Công an	Đã hoàn thành tại Kỳ họp thứ Nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
14.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới có sự giám sát của Nhà nước	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đã hoàn thành và đưa vào Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Trước ngày 15/01/2027	Đã hoàn thành và đưa vào Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo
15.	Sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Đã ban hành	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
II. Các nhiệm vụ đã có trong Chương trình lập pháp năm 2026 (44 nhiệm vụ)					
1.	Sửa đổi Luật Kinh doanh bất động sản	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
2.	Sửa đổi Luật Nhà ở	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
3.	Sửa đổi Luật An toàn thực phẩm	Bộ Y tế	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
4.	Xây dựng dự án Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh	Bộ Công Thương	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
5.	Sửa đổi Bộ luật Hàng hải Việt Nam và Luật Giao thông đường thủy nội địa	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
6.	Sửa đổi, bổ sung Luật Đo lường	Bộ Khoa học và Công nghệ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
7.	Sửa đổi Luật Bưu chính	Bộ Khoa học và Công nghệ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
8.	Sửa đổi, bổ sung Luật Kiến trúc	Bộ Xây dựng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
9.	Sửa đổi Luật Dầu khí	Bộ Công Thương	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
10.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Bộ Công Thương	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
11.	Sửa đổi, bổ sung Luật Điện lực	Bộ Công Thương	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
12.	Sửa đổi, bổ sung Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	Bộ Tài chính	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
13.	Sửa đổi Luật Đấu giá tài sản	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
14.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Điện ảnh, Luật Thư viện, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
15.	Sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
16.	Sửa đổi, bổ sung Luật Hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác	Bộ Y tế	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
17.	Sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ môi trường	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
18.	Sửa đổi Luật Xử lý vi phạm hành chính	Bộ Công an	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
19.	Sửa đổi Luật Nuôi con nuôi	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
20.	Sửa đổi Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
21.	Sửa đổi Luật Luật sư	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
22.	Sửa đổi Luật Hòa giải ở cơ sở	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
23.	Sửa đổi, bổ sung Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
24.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thỏa thuận quốc tế	Bộ Ngoại giao	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
25.	Xây dựng dự án Luật về phòng, chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt	Bộ Quốc phòng	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
26.	Sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá	Bộ Y tế	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
27.	Sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm xã hội	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
28.	Sửa đổi, bổ sung Bộ luật Lao động, Luật Lưu trữ, Luật Bình đẳng giới và Luật Hoạt động chữ thập đỏ	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
29.	Sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan	Bộ Tài chính	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
30.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
31.	Sửa đổi, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật Phòng, chống rửa tiền	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
32.	Sửa đổi Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
33.	Luật về văn bản quy phạm pháp luật (thay thế Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật)	Bộ Tư pháp	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
34.	Sửa đổi, bổ sung Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
35.	Sửa đổi Luật An toàn, vệ sinh lao động	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
36.	Sửa đổi Luật Đất đai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
37.	Luật Định danh và xác thực điện tử	Bộ Công an	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
38.	Luật Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia	Bộ Công an	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
39.	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, vi phạm liên quan kinh tế tư nhân, kinh tế nhà nước	Bộ Công an	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
40.	Xây dựng dự án Pháp lệnh về Khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh	Bộ Quốc phòng	Theo tiến độ hồ sơ trình UBTVQH trong năm 2026	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
41.	Xây dựng dự án Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính	Theo tiến độ hồ sơ trình UBTVQH trong năm 2026	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
42.	Xây dựng dự án Nghị quyết của UBTVQH về nguyên tắc, tiêu chí phân chia thuế giá trị gia tăng cho từng địa phương	Bộ Tài chính	Theo tiến độ hồ sơ trình UBTVQH trong năm 2026	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
43.	Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự (sửa đổi)	Bộ Công an	Theo tiến độ hồ sơ trình Quốc hội tại Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
44.	Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	Bộ Nội vụ	Theo tiến độ hồ sơ trình UBTVQH trong năm 2026	Trước ngày 15/01/2027	Đã đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026
III. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2026 để xem xét đưa vào Chương trình lập pháp năm 2026 (12 nhiệm vụ)					
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tần số vô tuyến điện, Luật Viễn thông, Luật Giao dịch điện tử, Luật Chuyển giao công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp không thường lệ thứ nhất)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Sở hữu trí tuệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)
3.	Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật Trẻ em, Luật Người khuyết tật, Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Luật Dược	Bộ Y tế	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đấu thầu	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)
5.	Nghiên cứu, xây dựng Luật hợp nhất Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2)
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Trưng mua, trưng dụng tài sản	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
7.	Nghiên cứu, xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 09 luật về quân sự, quốc phòng (Luật Quốc phòng, Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Biên phòng Việt Nam, Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Dân quân tự vệ, Luật Phòng không nhân dân, Luật Phòng thủ dân sự)	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp không thường lệ thứ nhất)
8.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật Phát triển đô thị[1]	Bộ Tư pháp	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp không thường lệ thứ nhất)
9.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Nghị quyết của Quốc hội phân bổ ngân sách trung ương năm 2027	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)

[1] Điều chỉnh tên nhiệm vụ từ: "Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về đô thị đặc biệt" tại Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 ngày 22/5/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
10.	Nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia, kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)
11.	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Hình sự	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp không thường lệ thứ nhất và Kỳ họp thứ 2)
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế tài nguyên	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 (Kỳ họp thứ 2)
IV. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2026 để xem xét, đưa vào Chương trình lập pháp năm 2027 và các năm tiếp theo (29 nhiệm vụ)					
1.	Sửa đổi, bổ sung Luật Thuế bảo vệ môi trường	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
2.	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Dân sự	Bộ Tư pháp	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chứng khoán	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
5.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đê điều	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027, trình Quốc hội tháng 5/2027
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống thiên tai	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027, trình Quốc hội tháng 5/2027
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống mua bán người	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2030
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Công an nhân dân	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2030
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đặc xá	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2030
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Trồng trọt	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027, trình Quốc hội tháng 10/2027
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Địa chất và khoáng sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027, trình Quốc hội tháng 10/2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
13.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khí tượng thủy văn	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027, trình Quốc hội tháng 10/2027
14.	Nghiên cứu, rà soát Bộ luật Lao động (lần 2)	Bộ Nội vụ	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 - 2027
16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
17.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm	Bộ Y tế	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 - 2027
18.	Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan về chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ về thuế, đất đai, đấu thầu, dữ liệu, cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích sáng tạo trong các luật chuyên ngành để tạo điều kiện huy động tối đa nguồn lực cho phát triển văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
19.	Nghiên cứu, rà soát Nghị quyết số 755/2005/NQ-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định việc giải quyết đối với một số trường hợp cụ thể về nhà đất trong quá trình thực hiện các chính sách quản lý nhà đất và chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa trước ngày 01/7/1991	Bộ Xây dựng	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Trước ngày 01/3/2027
20.	Xây dựng, ban hành dự án Luật về kiểm soát thủ tục hành chính	Bộ Tư pháp	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
21.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về khu công nghiệp, khu kinh tế	Bộ Tài chính	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
22.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về cấp, thoát nước	Bộ Xây dựng	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
23.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về công nghiệp trọng điểm	Bộ Công Thương	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
24.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về phát triển và quản lý thiết bị bay không người lái (UAV)	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
25.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về an ninh dữ liệu	Bộ Công an	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 - 2027
26.	Nghiên cứu, hoàn thiện khung pháp lý về mô hình đô thị trong hệ thống chính quyền địa phương hai cấp	Bộ Xây dựng	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2026 - 2027
27.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về quản lý, phát triển vật liệu xây dựng	Bộ Xây dựng	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
28.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về hàm, cấp ngoại giao	Bộ Ngoại giao	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
29.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 31/12/2026	Trước ngày 15/01/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
V. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2027 (34 nhiệm vụ)					
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống bạo lực gia đình	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chuyển giao công nghệ	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thương mại (lần 2)	Bộ Công Thương	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
5.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2028-2030	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2027
6.	Nghiên cứu, sửa đổi Luật Bình đẳng giới (lần 2)	Bộ Nội vụ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Người cao tuổi	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Chăn nuôi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 5/2028
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thú y	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 5/2028
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Lâm nghiệp	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 5/2028
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đa dạng sinh học	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 5/2028

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thủy sản	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 5/2028
13.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2028
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật An ninh quốc gia	Bộ Công an	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở	Bộ Công an	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
17.	Rà soát, sửa đổi Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
18.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống tham nhũng	Thanh tra Chính phủ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
19.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tiết kiệm, chống lãng phí	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
20.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2028
21.	Nghiên cứu, rà soát Luật Dân quân tự vệ (lần 2)	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2027

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
22.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
23.	Nghiên cứu, rà soát các luật quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện, điều kiện kinh doanh	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
24.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giao dịch bảo đảm	Bộ Tư pháp	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
25.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập	Bộ Nội vụ	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
26.	Nghiên cứu, xây dựng Luật về an ninh hàng không	Bộ Công an	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
27.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về quản lý phát triển đô thị	Bộ Xây dựng	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
28.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về quyền ưu đãi, miễn trừ dành cho cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam	Bộ Ngoại giao	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
29.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về bản quyền tác giả	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
30.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về đăng ký tài sản	Bộ Tư pháp	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
31.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật Bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng[2]	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2027 - 2028
32.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 10/2028
33.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tài nguyên nước	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028, trình Quốc hội tháng 10/2028
34.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh Quản lý thị trường	Bộ Công Thương	Trước ngày 30/6/2027	Trước ngày 15/7/2027	Chương trình lập pháp năm 2028
VI. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2028 (21 nhiệm vụ)					
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Bảo hiểm y tế	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029

[2] Điều chỉnh tên nhiệm vụ từ: "Nghiên cứu, xây dựng dự án Pháp lệnh Tác chiến không gian mạng (có xác định độ mật)" tại Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 ngày 22/5/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Đo đạc và bản đồ	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029, trình Quốc hội tháng 5/2029
4.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phí và lệ phí	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
5.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quản lý ngoại thương (lần 2)	Bộ Công Thương	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
6.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thể dục, thể thao (lần 2)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
7.	Nghiên cứu, rà soát Luật Hoạt động chữ thập đỏ (lần 2)	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
8.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tiếp công dân	Thanh tra Chính phủ	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
9.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khiếu nại	Thanh tra Chính phủ	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Tố cáo	Thanh tra Chính phủ	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Lực lượng dự bị động viên	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
13.	Nghiên cứu, sửa đổi Luật Phòng, chống khủng bố	Bộ Công an	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Trí tuệ nhân tạo và Luật Chuyển đổi số	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
15.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về viễn thám	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029, trình Quốc hội tháng 5/2029
16.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về thiết bị y tế	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
17.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về biến đổi khí hậu	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029, trình Quốc hội tháng 10/2029
18.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về vũ trụ quốc gia	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
19.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về hoạt động nghệ thuật	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
20.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về công nghiệp văn hóa	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
21.	Nghiên cứu, rà soát Pháp lệnh Pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Trước ngày 30/6/2028	Trước ngày 15/7/2028	Chương trình lập pháp năm 2029
VII. Các nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2029 (15 nhiệm vụ)					
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Kế toán	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
2.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	Bộ Nội vụ	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
3.	Nghiên cứu, rà soát Luật Nghĩa vụ quân sự	Bộ Quốc phòng	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
4.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về phòng vệ thương mại	Bộ Công Thương	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
5.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về học tập suốt đời	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
6.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về y học cổ truyền	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
7.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về trợ giúp xã hội	Bộ Y tế	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
8.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang	Bộ Xây dựng	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
9.	Hoàn thiện pháp luật về dân tộc	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tư pháp	Thời hạn Chính phủ báo cáo UBTVQH	Dự kiến thời điểm đưa vào Chương trình lập pháp
10.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về dân nguyện[3]	Bộ Nội vụ	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
11.	Nghiên cứu, xây dựng dự án Luật về văn học	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
12.	Nghiên cứu, xây dựng lộ trình triển khai các loại thuế mới liên quan đến tài sản, mức phát thải carbon	Bộ Tài chính	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
13.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
14.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục đại học	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030
15.	Nghiên cứu, rà soát Luật Giáo dục nghề nghiệp	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trước ngày 30/6/2029	Trước ngày 15/7/2029	Chương trình lập pháp năm 2030

3 Trong quá trình nghiên cứu, trường hợp có đủ căn cứ, cơ sở đề xuất Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì xây dựng dự án Luật, Bộ Nội vụ phối hợp Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ để đề xuất Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét việc điều chỉnh cơ quan chủ trì thực hiện.

Phụ lục II

DANH SÁCH CÁC ĐỀ XUẤT BỔ SUNG NHIỆM VỤ LẬP PHÁP VÀO ĐỊNH HƯỚNG LẬP PHÁP NHIỆM KỲ QUỐC HỘI KHÓA XVI THEO ĐỀ NGHỊ CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI TẠI VĂN BẢN SỐ 65/UBTVQH16-PLTP NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch tại Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ)

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan đề xuất	Bộ, cơ quan ngang bộ
1.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thi đua, khen thưởng	Ủy ban Văn hóa và Xã hội	Bộ Nội vụ
2.	Nghiên cứu, xây dựng Luật Năng lượng tái tạo	Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường	Bộ Công Thương
3.	Nghiên cứu, xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển công nghiệp bán dẫn và vi mạch Việt Nam	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai	Bộ Khoa học và Công nghệ
4.	Nghiên cứu, xây dựng Luật về tài sản số và công nghệ tài chính (Fintech)	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai	Bộ Tài chính
5.	Nghiên cứu, xây dựng Luật về an ninh dữ liệu; cần bổ sung nội dung "gắn với việc theo dõi, giám sát thực thi Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân"	Đoàn ĐBQH tỉnh Đồng Nai	Bộ Công an
6.	Nghiên cứu, xây dựng Luật bảo đảm quyền phát triển kinh tế tư nhân	ĐBQH Phạm Trọng Nhân - Đoàn ĐBQH TP Hồ Chí Minh	Bộ Tài chính
7.	Nghiên cứu, xây dựng Luật về nông nghiệp và nông thôn	ĐBQH Lã Thanh Tân - Đoàn ĐBQH TP Hải Phòng	Bộ Nông nghiệp và Môi trường